

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 145/2017/HS-ST.
Ngày: 27/10/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Nguyễn Thị Giang.
2, Ông Dương Xuân Đính.

Thư ký phiên tòa: Ông Thịnh Quang Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐA.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2017/HS-ST ngày 12/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN DUY H**, sinh năm 1989, ĐKKHKT và nơi ở: Thôn HG, xã PhC, huyện SS, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Trọng C (sn1958); Con bà Trần Thị X (sn1961); Theo Danh bản, chỉ bản số 320 lập ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Công an huyện ĐA, bị cáo có 02 tiền án: Ngày 02/6/2010, Tòa án nhân dân thị xã PhY, tỉnh VPh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 17/11/2010, Tòa án nhân dân huyện SS, Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp với bản án ngày 02/6/2010, Tòa án nhân dân thị xã PhY, tỉnh VPh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm tù (chưa được xóa án tích); có 02 tiền sự: Năm 2004 đi Trường giáo dưỡng; Năm 2007 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Tạm giữ: Ngày 23/6/2017; Tạm giam: Từ ngày 18/7/2017. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút, ngày 23/6/2017, Tổ công tác của Đoàn Công an NHg thuộc Công an huyện ĐA phối hợp làm nhiệm vụ với Công an xã BHg làm nhiệm vụ tại thôn ThH, xã BHg, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội phát hiện Trần Duy H

điều khiển xe máy Honda Wave nhãn hiệu TAURUS, biển kiểm soát: 33R4-5699 có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Trần Duy H phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái H đang cầm 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là hêrôin.

- Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy Honda Wave nhãn hiệu TAURUS, biển kiểm soát: 33R4-5699 không phát hiện thu giữ gì.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Trần Duy H về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Ngày 23/6/2017, Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Trần Duy H. Tại Bản kết luận giám định số 4036/KLGD-PC54 ngày 06/7/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc thu giữ của Trần Duy H là Hêrôin, có trọng lượng 0,079 gam.

- Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Duy H ở Thôn HG, xã PhC, huyện SS không phát hiện thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh hành vi phạm tội của Trần Duy H như sau:

Do có nhu cầu sử dụng Hêrôin nên khoảng 11h00' ngày 23/6/2017, Trần Duy H đi xe máy, biển kiểm soát: 33R4-5699 một mình đi từ nhà đến nhà Nguyễn Văn T ở thôn ThH, xã BH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội để mua Hêrôin về sử dụng. Đến nhà T, H đi lên tầng 2 và tại đây H mua của T 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng. Mua xong, H cầm gói Hêrôin ở tay trái rồi đi xe máy về nhà để sử dụng. Khi H đang đi trên đường trục chính thôn ThH thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, Trần Duy H còn khai nhận ngoài lần mua ma túy của Nguyễn Văn T ngày 23/6/2017 bị phát hiện bắt giữ thì trước đó khoảng 01 tháng (không nhớ cụ thể ngày nào) H còn mua của T 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng tại phòng ngủ nhà T. Số Hêrôin này H đã sử dụng một mình hết. Mục đích H mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Căn cứ lời khai của Trần Duy H, Cơ quan điều tra đã dẫn giải H đi xác định nhà ở của Nguyễn Văn T tại thôn ThH, xã BH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xác định nhà mà H chỉ là của Nguyễn Văn T (sn1976, HKTT và chỗ ở: Thôn ThH, xã BH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội). Thu thập nguồn ảnh và cho H nhận dạng ảnh của Nguyễn Văn T, H xác định Nguyễn Văn T chính là người đã bán ma túy cho H ngày 23/6/2017.

Đối với Nguyễn Văn T khai không quen biết ai là Trần Duy H. T không bán ma túy cho H và cũng không bán ma túy cho người nào khác. Bản thân T bị bệnh teo khớp, teo cơ hai chân không tự đi lại được, mọi việc sinh hoạt hàng ngày của T đều ở trên phòng ngủ trên tầng 2. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu nào khác chứng minh Nguyễn Văn T bán ma túy cho H nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Duy H khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 0,079 gam Hêrôin phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án. Bản thân Trần Duy H ngày 02/6/2010, Tòa án nhân dân thị xã PhY, tỉnh VPh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 17/11/2010, Tòa án nhân dân huyện SS, Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp với bản án ngày 02/6/2010, Tòa án nhân dân thị xã PhY, tỉnh VPh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2010. Ngày 08/02/2016, H đã chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích theo Điểm c khoản 2 Điều 64 Bộ luật Hình sự và theo Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 tại Tiểu mục 3.7 quy định: *Người nào đã bị kết án về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt một trong các chất ma túy có số lượng được hướng dẫn từ điểm a đến điểm g mục 3.6 trên đây, nếu không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Nếu là tái phạm nguy hiểm thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.* Do vậy, có đủ cơ sở kết luận Trần Duy H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave TAURUS, biển kiểm soát: 33R4-5699, số khung 04892, số máy 04892 là xe H mượn của anh Trần Minh D (sn 1989, HKTT và chỗ ở: Thôn HG, xã PhC, huyện SS, Thành phố Hà Nội) trước ngày bị bắt khoảng 03 ngày. Khi cho H mượn xe anh D không đưa giấy đăng ký xe cho H, nhưng trong quá trình sử dụng xe H thấy có giấy đăng ký xe trong cốp xe. Khi bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ thì không thấy giấy đăng ký xe nữa, bị mất từ khi nào H không rõ. H không nói cho anh D biết H mượn xe máy của anh D để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông – Công an huyện ĐA xác định chiếc xe Honda Wave TAURUS, biển kiểm soát: 33R4-5699, số khung 04892, số máy 04892 đăng ký mang tên Phùng Văn T (sn1985, HKTT: Xã VT, huyện ThT, Thành phố Hà Nội và không có trong dữ liệu xe vật chứng do ngành Công an quản lý. Tại cơ quan điều tra, anh T khai: Khoảng giữa tháng 8/2008, anh có đến cửa hàng mua bán xe máy ở thị trấn ThT mua mới và đăng ký xe với giá khoảng 10 triệu đồng. Sau khi đăng ký xe mang biển kiểm soát 33R-5699, anh sử dụng đến cuối năm 2015, anh đã bán lại chiếc xe máy này cho người khác với giá 03 triệu đồng. Do đã lâu nên anh không nhớ tên địa chỉ của người mua xe và khi bán xe cũng không viết giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã ghi lời khai của anh Trần Minh D xác định: Khoảng cuối năm 2015, qua mạng xã hội anh có mua chiếc xe Honda Wave TAURUS, biển kiểm soát: 33R4-5699, số khung 04892, số máy 04892 của một người đàn ông không biết tên và chỗ ở với giá 03 triệu đồng tại khu vực cổng Trường đại học Công nghiệp Hà Nội. Khi mua, hai bên không viết giấy tờ mua bán mà chỉ giao tiền, xe cùng giấy đăng ký xe. Anh sử dụng chiếc xe máy trên đến khoảng đầu giờ chiều ngày 20/6/2017 thì H hỏi mượn để đi mua thuốc ở Trạm y tế xã, anh đồng ý cho H mượn và vẫn để giấy

đăng ký xe trong cốp xe. Sau khi cho H mượn xe, do không thấy H trả, anh đến nhà thì mới biết H đã bị bắt cùng với chiếc xe máy của anh. Việc H sử dụng chiếc xe máy đi mua ma túy anh hoàn toàn không biết, H không nói cho anh biết gì về việc này. Căn cứ vào tài liệu điều tra thu thập được hiện chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave TAURUS, biển kiểm soát: 33R4-5699, số khung 04892, số máy 04892 là của ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan cùng chiếc xe máy để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xác định: Khoảng 07h00' ngày 23/6/2017, khi bị cáo một mình điều khiển chiếc xe máy Honda Wave TAURUS, biển kiểm soát: 33R4-5699 (bị cáo mượn của anh Trần Minh D ở cùng thôn với bị cáo) đi trên trục đường chính của thôn ThH, xã BH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, có cầm trên tay trái 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 0,079 gam Hêrôin mà bị cáo vừa mua với giá 50.000 đồng ở của Nguyễn Văn T ở thôn ThH, xã BH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội mang về nhà để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Tại Bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 11/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Duy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 07h00', ngày 23/6/2017, Tổ công tác của Đoàn Công an NH – Công an huyện ĐA, làm nhiệm vụ tại khu vực thôn ThH, xã BH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội phát hiện, thu giữ của Trần Duy H 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa 0,079 gam Hêrôin. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 41/2015/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt: Bị cáo Trần Duy H từ 18 đến 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không phạt tiền bị cáo vì bị cáo là con nghiện ma túy không có việc làm và thu nhập ổn định.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,079 gam Hêrôin thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ĐA, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi củ a bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền Nhà nước về chất ma túy , mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội nghiêm trọng khác như: Trộm cắp, Cướp tài sản, vv... Làm hủy hoại sức khỏe , nhân cách con người , đặc biệt là căn bệnh truyền nhiễm thể kỷ HIV /AIDS’. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội . Nhân thân bị cáo có 02 tiền án: Ngày 02/6/2010, Tòa án nhân dân thị xã PhY, tỉnh VPh xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hành vi bị cáo thực hiện ngày 04/02/2010; Ngày 17/11/2010, Tòa án nhân dân huyện SS, Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là hành vi bị cáo thực hiện ngày 28/11/2009. Theo quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 64 Bộ luật Hình sự và Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì việc bị cáo đã có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi tàng trữ 0,079g Hêrôin của bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; Theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2015/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì khung hình phạt được áp dụng để xử phạt bị cáo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là từ 01 năm đến 05 năm tù.

Mặc dù tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ có thời gian phục vụ trong quân đội, ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, thờ cúng liệt sỹ là cơ sở để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có 02 tiền sự thuộc trường hợp nhân thân xấu, không chịu sửa chữa sai lầm để trở thành người tốt, vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và góp phần vào đấu tranh, phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến một trăm triệu đồng...”. Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không phạt tiền bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Đối với 0,079 gam Hêrôin thu giữ của bị cáo được xác định là vật chứng vụ án, Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Duy H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm c khoản 2 Điều 64; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2015/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo: **TRẦN DUY H 22** (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 7 năm 2017, được trừ 01 ngày tạm giữ (ngày 23 tháng 6 năm 2017).

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,079 gam Hêrôin thu giữ của bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận ngày 23/10/2017 giữa Công an huyện ĐA và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA).

- Về án phí: Áp dụng Khoản 1, khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND. thành phố Hà Nội;
- VKSND. thành phố Hà Nội;
- VKSND. huyện ĐA;
- Chi cục THADS. huyện ĐA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Lân

